

Số: /BC-BKS

TP.HCM, ngày tháng năm 2025

DỰ
THẢO

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát báo cáo các hoạt động trong năm 2024 của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban điều hành trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket (sau đây gọi tắt là “Công ty”) theo những nội dung sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 (ba) thành viên. Trong năm 2024, thành phần Ban Kiểm Soát không có biến động. Danh sách 03 (ba) thành viên Ban Kiểm soát tại ngày lập báo cáo như sau:
 - Ông Hoàng Hùng - Trưởng ban
 - Bà Bùi Thị Tuyết Minh - Kiểm soát viên
 - Ông Phạm Nguyên Bình - Kiểm soát viên.
- Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:
 - Giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội cổ đông năm 2024, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và tham gia các kỳ họp của Hội đồng quản trị;
 - Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2024.
 - Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1	Vốn Điều lệ	48.000.000.000	48.000.000.000
2	Tổng tài sản	291.417.884.225	300.344.738.451
3	Quỹ đầu tư phát triển	11.596.210.988	14.361.131.431

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
4	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	136.536.000.000	179.193.850.000
5	Doanh thu bán hàng &CCDV	723.287.328.054	744.403.717.267
6	Các khoản giảm trừ doanh thu	(4.019.473.647)	(4.689.578.941)
7	Doanh thu thuần bán hàng &CCDV	719.267.854.407	739.714.138.326
8	Giá vốn hàng bán	538.138.943.768	534.814.779.504
9	Lợi nhuận gộp bán hàng &CCDV	181.128.910.639	204.899.358.822
10	Chi phí bán hàng	123.166.187.568	142.859.175.750
11	Chi phí quản lý doanh nghiệp	36.233.327.728	47.418.453.808
12	Doanh thu hoạt động tài chính	12.162.788.706	15.224.142.697
13	Chi phí tài chính <i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	139.421.818 21.801.924	255.021.150 9.266.951
14	Lợi nhuận trước thuế	27.917.732.517	29.231.014.240
15	Thuế TNDN	6.998.269.917	6.179.233.620
15	Lợi nhuận sau thuế	20.919.462.600	23.051.780.620
16	Lãi cơ bản/cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	3.517	3.770

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (VNĐ)
1	Hoàng Hùng	Trưởng Ban Kiểm soát	248.666.668
2	Bùi Thị Tuyết Minh	Thành viên Ban Kiểm soát	113.666.666
3	Phạm Nguyên Bình	Thành viên Ban Kiểm soát	111.444.444

4. Các giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện các Hợp đồng / giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày với giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất.

Các nội dung này đã được Công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

5. Thẩm tra Báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin:

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

- Báo cáo tài chính phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của bộ tài chính. Ban kiểm soát thống nhất với các số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (không có yếu tố bị loại trừ).
- Giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty có 05 (năm) thành viên. Danh sách 05 (năm) thành viên Hội đồng quản trị tại ngày lập báo cáo như sau:
 - + Bà Lưu Thị Tuyết Mai - Chủ tịch HĐQT
 - + Ông Trần Hoàng Ngân - Phó Chủ tịch HĐQT
 - + Ông Hoàng Ngọc Thanh - Thành viên HĐQT
 - + Ông Trịnh Đặng Khánh Toàn - Thành viên HĐQT
 - + Ông Vũ Anh Tuấn - Thành viên HĐQT
- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đảm bảo tuân thủ luật pháp và an toàn cho cổ đông/người lao động trong Công ty. Để đảm bảo cho hoạt động của Công ty trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã họp thông qua các nội dung về báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch của năm 2025 để trình thông qua trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025. Hội đồng quản trị cũng đã thống nhất nội dung về Quỹ lương của HĐQT, Ban kiểm soát và người phụ trách quản trị Công ty; xem xét các phương án để triển khai di dời và đầu tư nhà máy mới tại Miền Nam, đầu tư nhà máy mới tại Miền Bắc và đang tiếp tục nghiên cứu các phương án tài chính để triển khai; xem xét và trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh; bổ sung thêm chức danh người đại diện theo pháp luật; các giao dịch với các bên liên quan..

7. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty: Trong năm 2024, Công ty thực hiện các chỉ tiêu do ĐHCĐ đã thông qua như sau:

CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ Đạt/KH	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH 2024/2023
Tổng Sản Lượng (tấn)	19.000	17.225	91%	17.982	96%
Tổng Doanh thu (tỷ đồng) <i>Trong đó:</i> <i>chưa giảm trừ doanh thu</i>	765	760 (4.6)	99%	735,6 (4)	103%
Lợi nhuận T.Thuế (tỷ đồng)	27	29.2	108%	27,9	105%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	22	23	107%	20.9	110%

- Sản lượng: đạt 17.225 tấn đạt 91% so với kế hoạch thực hiện năm 2024; giảm 0.75 tấn so với năm 2023 tương đương giảm 4%;
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, ngoại trừ chỉ tiêu Tổng doanh thu không đạt so với kế hoạch (đạt 99% so kế hoạch) tuy nhiên vượt 3% so với cùng kỳ năm trước;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 108% so với kế hoạch và vượt 5% so với cùng kỳ năm trước.

Trong năm 2024, Công ty đã liên tục cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm các sản phẩm truyền thống, áp dụng công nghệ Plasma trong quá trình sản xuất sản phẩm, nghiên cứu và đưa ra nhiều sản phẩm mới (Hủ tiêu tô, Mi tô, Mi kraft trộn mới ...) điều chỉnh chất lượng các sản phẩm hiện có để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, thị trường, phát triển kênh bán hàng mới.

Đồng thời trong năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gặp nhiều khó khăn do đơn hàng sụt giảm và giá cả nguyên phụ liệu đầu vào tăng liên tục gây áp lực cho công ty. Người tiêu dùng có xu hướng cắt giảm chi tiêu và thận trọng hơn với các thói quen chi tiêu thường nhật, bao gồm cả các chi tiêu thiết yếu và thực phẩm dẫn đến sản lượng tiêu thụ hàng hóa cũng bị sụt giảm.

Các dây chuyền máy móc thiết bị đã sử dụng nhiều năm chưa được đầu tư tự động hóa, tần suất hỏng hóc ngày càng nhiều dẫn đến giá thành sản phẩm cũng tăng cao.

Thị trường Xuất khẩu: Trong năm 2024, Công Ty đạt được nhiều khởi sắc trong thị trường xuất khẩu cả việc sản lượng xuất khẩu và doanh thu xuất khẩu đều tăng đáng kể. Bên cạnh đó, Công ty đã khai thác thêm được các khách hàng xuất khẩu mới tại nhiều thị trường thế giới như New Zealand, Canada ... Đây là các khách hàng có nhiều yêu cầu khắt khe về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm nhưng đồng thời cũng là những đối tác giàu tiềm năng.

Kiểm soát chi phí: Các chỉ tiêu về chi phí của Công ty đến 31/12/2024 như sau: đảm bảo được kiểm soát theo kế hoạch.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH 2024/2023
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	765,5	760	735,6	103%
Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	548,7	534,8	538,1	99%
Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	147,8	142,9	123,1	116%
Chi phí quản lý	Tỷ đồng	42	47,4	36,2	131%
Chi phí khác	Tỷ đồng		0,3	0,1	300%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng		0,7	6	12%
Giá vốn/ Tổng doanh thu	%	27	29,2	27,9	105%
Chi phí bán hàng/Tổng doanh thu	%	71,68%	70,37%	73,16%	96%
Chi phí quản lý/Tổng doanh thu	%	19,31%	18,80%	16,73%	112%
Chi phí khác/Tổng doanh thu	%	5,49%	6,24%	4,92%	127%
Lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu	%		0,04%	0,82%	5%

Nhận xét: Theo báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty thì:

- Tỷ lệ giá vốn trên tổng doanh thu năm 2024 thấp hơn kế hoạch đề ra là 0,87 %.
- Tỷ lệ chi phí quản lý/Tổng doanh thu cao hơn kế hoạch là 0,79 % (nguyên nhân chủ yếu là do trong năm 2024 để đáp ứng đủ nguồn nhân sự cho 03 dây chuyền sản xuất Mi; 02 dây chuyền sản xuất Phở, nhân sự cho kênh bán hàng mới mới (HORECA).
- Tỷ lệ chi phí bán hàng/tổng doanh thu năm 2024 thấp hơn kế hoạch đề ra là 0,38 %.

- Tỷ lệ chi phí khác/Tổng doanh thu cao hơn mức kế hoạch đề ra 0,09% (nguyên nhân chủ yếu trong năm 2023 công ty phát sinh thuế bị truy thu)

Trong năm 2024, Công ty đã kết hợp cùng đối tác để xây dựng chiến lược marketing xuyên suốt trong năm 2024 trên các nền tảng online (mạng xã hội) và offline.

Định hướng phát triển bền vững với mô hình sản xuất xanh, thân thiện môi trường. Công ty tập trung đẩy mạnh khai thác các đơn hàng xuất khẩu theo kế hoạch đã có, tiếp tục tìm kiếm thêm các khách hàng, thị trường mới, nghiên cứu thực hiện cho ra mắt nhiều dòng sản phẩm mới

- Chi phí dự phòng nộp ngân sách nhà nước của Công Ty năm 2024: 5.9 tỷ đồng (dự phòng tiền truy thu tiền cho thuê tài sản gắn liền với đất tại số 1374 Võ Văn Kiệt, P.13, Q.5, TP. HCM từ năm 2017). Số tiền truy thu theo Kết luận thanh tra số 5918/KL-STNMT-TTr ngày 30/6/2023 là 7,2 tỷ đồng.

Tuy nhiên, cần ghi nhận những nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty và toàn thể tập thể CB-CNV và người lao động của công ty đã cố gắng và đoàn kết để có được những kết quả kinh doanh trong năm 2024.

8. Về công nợ

8.1. Nợ phải thu

TT	Chỉ tiêu	01/01/2024	31/12/2024
1	Nợ phải thu	22.661.226.913	21.313.909.087
	- Khách hàng trong nước	21.264.938.051	17.713.791.235
	- Khách hàng nước ngoài	1.396.288.862	3.600.117.852
2	Khách hàng ứng trước	3.674.658.427	3.919.318.832
	- Khách hàng trong nước	2.251.399.535	1.496.803.293
	- Khách hàng nước ngoài	1.423.258.892	2.422.515.539

Trong tổng số 120 khách hàng trong nước có dư nợ phải thu tính đến 31/12/2024 thì có 6 khách hàng có dư nợ lớn (trên 500.000.000 đồng) chiếm 74% giá trị tổng nợ phải thu khách hàng trong nước, gồm:

TT	Khách hàng	Dư nợ	Tỷ trọng (%)
	Tổng cộng:	13.101.997.424	74,0
1.	Công Ty TNHH DV & TM MeSa	5.319.690.888	30,0
2.	Công Ty CP TM Bách Hóa Xanh	4.204.852.880	23.7
3.	TCT Bưu Điện Việt Nam	637.631.883	3.6
4.	CN Công ty TNHH Vòng Tròn Đỏ	947.961.877	5.4
5.	Công Ty CP Công Đầu Tư Toàn Cầu	736.616.556	4.2
6.	Công Ty TNHH Dịch Vụ EB	1.255.243.340	7.1

Công tác quản trị nợ phải thu của Công ty thực hiện tốt nên dòng tiền kinh doanh khá ổn định, không phát sinh thêm nợ xấu.

Công ty cần xây dựng quy chế quản lý công nợ để kiểm soát và hạn chế rủi ro đối với nợ phải thu góp phần lành mạnh tình hình tài chính. Nghiên cứu bổ sung để hoàn thiện chính sách bán hàng để sự gắn kết chặt chẽ với những khách hàng truyền thống, và mở rộng đối với

những khách hàng tiềm năng có tình hình tài chính tốt, doanh số tiêu thụ tốt và lịch sử tín dụng tốt.

8.2. Nợ phải trả
Số liệu phải trả người bán ngắn hạn các thời điểm như sau:

Chỉ tiêu	01/01/2024	31/12/2024
1. Phải trả khách hàng	49.240.234.120	51.051.990.469
2. Ứng tiền trước cho khách hàng	1.128.459.231	6.894.557.238

Với kết quả bán hàng và thu tiền đạt được nêu trên, việc thanh toán cho nhà cung cấp được thực hiện đúng cam kết, không phát sinh nợ phải trả quá hạn.

Lưu ý: đối với 2 khoản ứng tiền trước cho nhà cung cấp có giá trị lớn là Công Ty TNHH Kỹ Thuật Phát Lộc (1.320.000.000 đồng) và Công Ty Lương Thực Long An (5.280.000.000 đồng).

8.3. Nợ phải thu khó đòi
Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đến 31/12/2024 là 1.131.869.568 đồng. Trong các khoản nợ phải thu khó đòi, nợ phải thu khó đòi ông Đinh Chí Hiếu phát sinh từ năm 2012 là 876.851.763 đồng, theo nội dung trình bày tại các văn bản có chữ ký của ông Đinh Chí Hiếu thì nguồn gốc phát sinh khoản nợ phải thu này là do sai phạm cá nhân của ông Hiếu liên quan đến việc bán trái phép hàng tồn kho của Công ty.

Công ty cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ, chứng từ (nếu có) đối với các khoản nợ phải thu khó đòi để tiếp tục theo dõi, đồng thời có biện pháp để thu hồi đối với các khoản nợ này.

9. Đầu tư mua sắm và thanh lý Tài sản:
9.1. Công tác đầu tư XDCB và mua sắm tài sản:

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm máy móc thiết bị hình thành tài sản sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư Phát triển của Công ty là **1.418.972.077 đồng**. Cụ thể như sau:

- Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành : Nhà xưởng cho khu vực sàng nguyên liệu và đặt các máy móc SX phụ trợ PX Nêm Dầu (S=90m2) **423.131.000 đồng**.
- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị hình thành tài sản với tổng giá trị sử dụng **995.841.077 đồng**. Trong đó, máy móc thiết bị hình thành tài sản **847.059.259 đồng**, thiết bị dụng cụ quản lý hình thành tài sản **148.781.818 đồng** chi tiết như sau:

STT	Tên TSCĐ	Số lượng	Số tiền
1	Tủ chứa nguyên liệu Inox sus 304	1	36.400.000
2	Máy nén khí trục vít không dầu hiệu Kobelco 100HP	1	259.259.259
3	Bồn nước muối 1300 lít Inox 316 cho PX MÌ	1	53.000.000
4	Máy trộn phụ gia (Inox 304)	1	55.800.000
5	Máy rút màng co M7-PVC-POF(400*200*1500mm)	1	79.000.000
6	Bồn Gia Nhiệt Mỡ 200 lít(2)	2	140.000.000
7	Máy dán băng keo thùng carton Model: WP-5050TB	1	30.500.000

STT	Tên TSCĐ	Số lượng	Số tiền
8	Máy dán băng keo thùng carton Model: WP-5050TB	1	30.500.000
9	Máy đóng gói Sachet VB250 + Bộ indate dạng dập ruy băng	1	162.600.000
10	Thiết bị lưu trữ NAS	1	115.600.000
11	Tủ mát Sanaky VH 1520HP3	1	33.181.818
Tổng cộng:			995.841.077

Các tài sản đều được thực hiện mua sắm theo phương thức chào giá cạnh tranh và đã được Công ty hạch toán ghi nhận tăng tài sản trong năm. Tài sản sau khi được đầu tư mua sắm được kịp thời đưa vào phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty không phát sinh việc huy động vốn vay để đầu tư vào các dự án đầu tư hình thành tài sản cố định và xây dựng cơ bản và không có đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

9.2. Nhượng bán, thanh lý, giảm tài sản:

Trong năm 2024, Công ty đã hạch toán giảm tài sản là **155.000.000 đồng** với nguyên giá là 155.000.000 đồng và đã hết khấu hao.

9.3. Trích khấu hao tài sản:

Trong năm 2024, Công ty đã trích khấu hao tài sản 4.620.672.258 đồng, khấu hao lũy kế đến ngày 31/12/2024 là 104.885.926.510 đồng. Giá trị còn lại của tài sản tại ngày 31/12/2024 là **16.005.636.167 đồng**.

10. Đánh giá và kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Về kết quả hoạt động và SXKD năm 2024: Công ty chưa đạt kế hoạch về sản lượng tiêu thụ và doanh thu tuy nhiên chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế Công ty đã đạt 108% so với kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2024 giao. Công ty cần lưu ý và sớm có những đối sách đối với việc sụt giảm sản lượng tiêu thụ và doanh số dẫn đến giảm thị phần, cụ thể:
 - + Năng lực sản xuất: Máy móc thiết bị quá cũ chưa được đầu tư tự động hóa, tần suất sự cố hỏng hóc ngày càng gia tăng và khả năng sản xuất cho mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm bị giới hạn;
 - + Quản lý kinh doanh: Công ty cần hoàn chỉnh các phần mềm quản lý thông minh nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, quản lý tốt chi phí, nhân sự và tốc độ xử lý công việc;
 - + Nhanh chóng triển khai đối với việc đầu tư xây dựng nhà máy mới, di dời Nhà máy ra khỏi khu dân cư theo quy định.
- Về quản lý công nợ: Công ty hiện tại đang quản lý công nợ tốt, không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi. Tuy nhiên còn khoản nợ khó đòi của Ông Đình Chí Hiếu phát sinh từ năm 2012, Ban kiểm soát đề nghị Công ty đề xuất phương án xử lý dứt điểm khoản nợ này theo quy định pháp luật.
- Về đầu tư tài sản: Các tài sản đều được thực hiện mua sắm theo phương thức chào giá cạnh tranh và đã được Công ty hạch toán ghi nhận tăng tài sản trong năm. Việc đầu tư mua sắm tài sản sử dụng nguồn vốn từ quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Đối với việc đầu tư tài sản, Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị có phương án nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị mới (tự động hóa) để đẩy mạnh thay đổi nâng cấp, cải tiến hệ thống

sản xuất và thay thế những bộ phận lỗi thời ... Định hướng phát triển bền vững với mô hình sản xuất xanh, thân thiện môi trường. Công ty tập trung đẩy mạnh khai thác các đơn hàng xuất khẩu theo kế hoạch đã có, tiếp tục tìm kiếm thêm các khách hàng, thị trường mới, nghiên cứu thực hiện cho ra mắt nhiều dòng sản phẩm mới.

- Hiện nay, các mặt bằng của Công ty về việc khai thác cho thuê hiện đang bị các Đoàn thanh tra, kiểm tra nhắc nhở việc chấp hành pháp luật đất đai. HĐQT và Ban điều hành cần hoàn thiện thủ tục pháp lý và nghiên cứu kế hoạch phát triển đầu tư các mặt bằng phù hợp với các quy định mới tại các khu đất thuộc sở hữu Công ty.
- Rà soát điều chỉnh, bổ sung các định chế tài chính, quy chế và quy định để phù hợp với điều kiện hoạt động hiện nay tại Công ty.

Thông qua kết quả kinh doanh năm 2024, Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, cán bộ quản lý và người lao động của Công ty đã đoàn kết và cố gắng phấn đấu để có được những kết quả như trên.

11. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

Để đảm bảo sự minh bạch và tạo điều kiện thuận tiện cho việc thực hiện kiểm toán của Công ty, Ban kiểm soát đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt giao Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho Công ty, danh sách bốn công ty kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH KPMG – Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH PwC Việt Nam

Trên đây là những nội dung báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban điều hành
- Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

HOÀNG HÙNG